

Nơi gửi: Công ty chứng khoán

Phụ lục III - Biểu số 3.4-NHNN

Nơi nhận: Ngân hàng Nhà nước

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI SẢN CÓ - TÀI SẢN NỢ

tháng/quý.....năm.....

Đơn vị: triệu đồng

	Phát sinh tăng trong kỳ	Phát sinh giảm trong kỳ	Số dư cuối kỳ
I. Tài sản có (sử dụng vốn)			
1. Tiền			
- Tiền mặt tồn quỹ			
- Tiền gửi tại Ngân hàng			
- Tiền đang chuyển			
2. Hoạt động nghiệp vụ			
a) Các khoản đầu tư chứng khoán ngắn hạn và đầu tư ngắn hạn khác			
- Chứng khoán tự doanh			
+ Trái phiếu chính phủ			
+ Trái phiếu công ty được chính phủ bảo lãnh			
+ Trái phiếu và các chứng khoán khác do các TCTD, các tổ chức tài chính khác phát hành			
+ Trái phiếu và các chứng khoán khác do các tổ chức kinh tế phát hành			
- Đầu tư ngắn hạn của công ty chứng khoán			
+ Đầu tư vào các TCTD và các tổ chức tài chính trong nước khác			

+ Đầu tư vào các tổ chức kinh tế trong nước			
+ Đầu tư vào các tổ chức ở nước ngoài			
b) Các khoản đầu tư chứng khoán dài hạn và góp vốn liên doanh của công ty chứng khoán			
- Đầu tư vào các TCTD và các tổ chức tài chính trong nước khác			
- Đầu tư vào các tổ chức kinh tế trong nước			
- Đầu tư vào các tổ chức ở nước ngoài			
c) Đầu tư dài hạn khác			
- Đầu tư vào các TCTD và các tổ chức tài chính trong nước khác			
- Đầu tư vào các tổ chức kinh tế trong nước			
- Đầu tư vào các tổ chức ở nước ngoài			
d) Dự phòng giảm giá chứng khoán và đầu tư dài hạn khác			
3. Tài sản có khác			
II. Tài sản nợ (nguồn vốn)			
1. Vay TCTD, các tổ chức tài chính khác trong nước			
2. Vay các đối tượng khác trong nước			
3. Vay nước ngoài			
4. Trái phiếu phát hành			
5. Thanh toán giao dịch chứng khoán của người đầu tư			
6. Vốn và các quỹ			
a) Vốn góp ban đầu			

b) Vốn bổ sung			
c) Vốn điều chỉnh			
d) Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối			
7. Tài sản nợ khác			

..., ngày.....tháng.....năm.....

LẬP BIỂU

KIỂM SOÁT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Hướng dẫn lập báo cáo:

- Số dư cuối kỳ của tài sản có = số dư cuối kỳ của tài sản nợ.
- Tài sản có (I) = (1) + (2) + (3)
- Tài sản nợ (II) = (1) + (2) + (3) + (4) + (5) + (6) + (7)
- Mục (1.2) tiền gửi tại Ngân hàng trong mục 1, phần I, bao gồm:
 - Tiền gửi của công ty chứng khoán tại Ngân hàng;
 - Tiền gửi của người đầu tư về giao dịch chứng khoán;
 - Tiền gửi về bán chứng khoán phát hành;
 - Tiền gửi thanh toán bù trừ giao dịch chứng khoán.
- Mục (3) tài sản có khác trong phần I bao gồm các tài sản có khác chưa được phân tổ vào các mục (1), (2) của tài sản có.
- Mục (7) tài sản nợ khác trong phần II bao gồm các tài sản nợ khác chưa được phân tổ vào các mục (1), (2), (3), (4), (5), (6) của tài sản nợ.

Thời hạn gửi báo cáo:

- Đối với báo cáo tháng: chậm nhất vào ngày 15 của tháng tiếp theo ngay sau tháng báo cáo, đơn vị chỉ báo cáo một số chỉ tiêu tại biểu số 3.4-NHNN như sau:
 - Tài sản có (I): mục (2);
 - Tài sản nợ (II): mục (1), (2), (4).
- Đối với báo cáo quý: chậm nhất vào ngày 20 của tháng đầu tiên của quý tiếp theo ngay sau quý báo cáo, đơn vị báo cáo toàn bộ các chỉ tiêu tại biểu số 3.4-NHNN.

Nguồn: Nghị định 82/2007/NĐ-CP